

Số: 1013/2017/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 31 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 880/2017/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu:

1. Bà Dương Thị N; sinh năm: 1975; địa chỉ: phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Quốc H; sinh năm: 1967; địa chỉ: đường M, Phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dương Thị N và ông Nguyễn Quốc H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 146, quyển số: 01/2015 ngày 23/9/2015 của Ủy ban nhân dân phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị N và ông Nguyễn Quốc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Dương Thị N và ông Nguyễn Quốc H cùng chịu, được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí mà bà Dương Thị N và ông Nguyễn Quốc H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: AA/2016/0018951 ngày 03/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Dương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND phường A, Quận B, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Tuyết Mai